

**TÒA ÁN NHÂN D
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HSST
Ngày 23 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN D TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Hùng.

Các Hội thẩm nhân D: Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga.

Bà Đỗ Thị Kim Thúy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Triệu Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân D tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân D tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:* Ông Phùng Văn Nuôi, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân D tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 23/10/1992 tại xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn P, xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Trần Thị G; có vợ là Nguyễn Thị O và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05 đến 14 tháng 01 năm 2020 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn P, xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là bảo vệ tại tòa nhà chung cư CT 4 -5 ở phường Ê, quận Y, thành phố Hà Nội từ tháng 11/2019 đến ngày 18/12/2019. Đầu tháng

12/2019, D ngồi uống nước tại quán nước ven đường gần tòa nhà chung cư CT 4 -5 ở phường Ê thì gặp một nam giới không quen biết khoảng 30 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Qua nói chuyện thì người nam giới này nói đang có pháo loại 42 quả/hộp và 49 quả/hộp bán, D nảy sinh ý định mua pháo đem về bán để kiếm lời nên đặt vấn đề mua 07 hộp pháo thì người này đồng ý. Sau khi thỏa thuận, người nam giới này đồng ý bán cho D 04 hộp pháo loại 42 quả/hộp, với giá 500.000đ/1 hộp và 03 hộp pháo loại 49 quả/hộp, với giá 600.000đ/1 hộp rồi hẹn D đến tối ngày 18/12/2019 sẽ gặp nhau tại tầng hầm tòa nhà chung cư CT 4 -5 để mua bán pháo.

Tối ngày 18/12/2019, D một mình ngồi trực bảo vệ tại tầng hầm tòa nhà chung cư CT 4 -5 thì người nam giới trước đó hẹn bán pháo cho D đem 01 bao tải xác rắn bên trong có 07 hộp pháo đến, D kiểm tra pháo rồi đưa cho người nam giới này 3.800.000đ sau đó đem 07 hộp pháo cất giấu. Sáng ngày 19/12/2019, D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 88L1-131.03 vận chuyển bao tải xác rắn có chứa 07 hộp pháo đi về trang trại của gia đình D tại thôn P, xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, D cất 04 hộp pháo loại 42 quả/hộp ở vị trí đồng cũi ngoài vườn cây của trang trại, còn 03 hộp pháo loại 49 quả/hộp, D đem đến nhà anh trai D là anh Nguyễn văn X – sinh năm 1987, ở cùng thôn với D cất giấu, trong đó D để 02 hộp pháo trong thùng sắt (hòm tôn) tại phòng phía ngoài ở tầng 2 và 01 hộp pháo để ở góc trong cùng của phòng ngủ ở tầng 3 rồi đi về nhà.

Qua tìm hiểu, D biết tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện V hay có người hỏi mua pháo. Đầu giờ chiều ngày 05/01/2020, D một mình điều khiển xe mô tô BKS: 88L1-131.03 đi đến khu vực trên để tìm người có nhu cầu mua pháo thì gặp một nam giới khoảng 25 tuổi, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ đặt vấn đề mua pháo. D nói pháo loại 42 quả/hộp là 1.000.000đ/hộp và 49 quả/hộp là 1.200.000đ/hộp thì người này đồng ý mua 04 hộp pháo loại 42 quả/hộp để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán 2020 và hẹn đến 15 giờ cùng ngày sẽ gặp nhau tại Trung tâm y tế huyện V để mua bán pháo. Sau đó, D điều khiển xe mô tô BKS: 88L1-131.03 đến trang trại của gia đình D lấy 04 hộp pháo loại 42 quả/hộp để trong 01 bao tải xác rắn rồi vận chuyển đến Trung tâm y tế huyện V để bán. Khi D đi đến đoạn đường bê tông thuộc xứ đồng Vườn Dương, thôn P, xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Tổ công tác của Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Thu giữ của D: 01 bao tải xác rắn đã cũ bên trong có 04 hộp pháo đều có kích thước, đặc điểm giống nhau là hình hộp chữ nhật, loại 42 quả, kích thước (18x18x15)cm, vỏ bên ngoài bọc giấy màu đỏ, xanh, vàng, trên bề mặt in ký tự chữ Trung Quốc và có 01 dây cháy chậm (ngòi nổ) màu xanh dài 03 cm (D tự khai nhận 04 hộp pháo này là

của D đang mang đi bán để kiếm lời) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88L1-131.03. Sau đó Tổ công tác tiến hành niêm phong 04 hộp pháo theo quy định và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi đưa Nguyễn Văn D về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Nguyễn Văn D và nhà anh Nguyễn Văn X đều ở thôn P, xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả khám xét, thu giữ tại nhà của anh Nguyễn Văn X 03 hộp pháo đều có kích thước, đặc điểm giống nhau là hình hộp chữ nhật, loại 49 quả/hộp, vỏ bên ngoài bọc giấy màu xanh, vàng, đỏ trên bề mặt in ký tự chữ Trung Quốc. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho 03 hộp pháo này vào bao tải xác rắn rồi niêm phong theo đúng quy định.

Ngày 05/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháo đối 07 hộp pháo thu giữ của Nguyễn Văn D (trích mẫu trong bao tải xác rắn thu của D khi bắt quả tang là 2,336kg và mẫu trong bao tải xác rắn thu giữ tại nhà Nguyễn Văn X là 2,334kg). Tại Kết luận giám định số 58/KLGD ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“5.1. 04 (Bốn) khối hộp của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có tổng khối lượng là 9,440kg (Chín phẩy bốn bốn không kilôgam, không kể bao bì xác rắn niêm phong).

5.2. 03 (Ba) khối hộp của mẫu ký hiệu M2 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có tổng khối lượng là 7,512kg (Bảy phẩy năm một hai kilôgam, không kể bao tải xác rắn niêm phong)”.

Ngày 06/01/2020, chị Nguyễn Thị O là vợ của Nguyễn Văn D tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88L1-131.03 mang tên Nguyễn Văn X và 01 chứng minh nhân D mang tên Nguyễn Văn D.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận về hành vi buôn bán 07 hộp pháo để kiếm lời như đã nêu trên.

Về đối tượng nam giới bán 07 hộp pháo cho Nguyễn Văn D, quá trình điều tra D khai nhận không biết họ tên, tuổi, địa chỉ và số điện thoại của người này. Do tình cờ gặp nhau tại quán nước vỉa hè gần tòa nhà chung cư CT 4 -5 ở phường Ê, quận Y, thành phố Hà Nội rồi qua nói chuyện D biết người nam giới này có pháo bán. Trước đó D chưa mua pháo của người này lần nào, ngày 18/12/2019 là lần đầu tiên D mua pháo của người này và khi trao đổi việc mua

pháo thì người nam giới này đeo khẩu trang nên D không nhìn rõ mặt người này và nếu gặp lại D cũng không nhận ra. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với người đặt mua pháo của Nguyễn Văn D, quá trình điều tra D khai khi gặp người nam giới này tại quán nước ở công Trung tâm y tế huyện V, qua nói chuyện thì nam giới này đặt vấn đề mua pháo để sử dụng thì D đồng ý bán và hẹn 15 giờ chiều ngày 05/01/2020 gặp nhau tại Trung tâm y tế huyện V để mua bán pháo. Khi trao đổi việc mua bán pháo thì nam giới này đeo khẩu trang và cũng không trao đổi gì với D về họ tên địa chỉ cũng như số điện thoại, ngày 05/01/2020 là lần đầu tiên D gặp người này, nên D không biết người này là ai và ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra.

Về nguồn gốc số tiền 3.800.000đ Nguyễn Văn D sử dụng mua 07 hộp pháo để bán kiếm lời, quá trình điều tra D khai nhận đó là tiền do D lao động mà có.

Đối với anh Nguyễn Văn X và vợ là chị Nguyễn Thị N, quá trình điều tra xác định anh X và chị N mới xây xong nhà lại thôn P, xã D, huyện V nhưng chưa lắp cửa. Ngày 18/12/2019, Nguyễn Văn D đem 03 hộp pháo loại 49 quả/hộp cất giấu tại tầng 2 và tầng 3 nhà anh X và chị N nhưng không bàn bạc gì với anh X chị N cũng như không nói cho anh X và chị N biết về việc buôn bán pháo để kiếm lời hay nhờ anh X và chị N cho cất giấu. Đến ngày 05/01/2020 khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét tại nhà anh X thu giữ 03 hộp pháo này thì anh X và chị N mới biết. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh X và chị N.

Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 88L1-131.03 cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn X, quá trình điều tra xác định: Xe do anh Nguyễn Văn X mua từ tháng 9/2012, đăng ký tên anh Nguyễn Văn X sau đó tháng 12/2019 sử dụng làm ô tô đi lại. Ngày 18/12/2019 D sử dụng xe máy trên vận chuyển 07 hộp pháo về cất giấu tại trang trại của gia đình D và nhà anh X và 05/01/2020 D sử dụng để vận chuyển 04 hộp pháo đem bán kiếm lời anh X không biết.

- Đối với 01 chứng minh nhân D mang tên Nguyễn Văn D, quá trình điều tra xác định là giấy tờ cá nhân của D.

Cáo trạng số: 21/CT-VKS-P3 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân D tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn D công nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như

cáo trạng của Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn X có ý kiến: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 88L1-131.03 cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn X là xe của anh cho D mượn để đi lại, việc D dùng xe để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật anh không được biết, nay anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại tài sản cho anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi xét hỏi bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn D giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như Cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 12,282 kg pháo thu giữ của Nguyễn Văn D được niêm phong trong 02 bao tải xác rắn hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn X xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 88L1-131.03 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn X.

- Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 chứng minh thư nhân D mang tên Nguyễn Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc; Viện kiểm sát nhân D tỉnh Vĩnh Phúc và những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân D tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định:

Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi, ngày 18/12/2019 tại tầng hầm tòa nhà chung cư CT 4 -5 ở phường Ê, quận Y, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn D đã mua 07 hộp pháo (trong đó có 04 hộp pháo loại 42 quả/hộp và 03 hộp pháo loại 49 quả/hộp) với giá 3.800.000đ để đem về bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 05/01/2020, D đang vận chuyển 04 hộp pháo loại 42 quả/hộp đến Trung tâm y tế huyện V để bán cho một người nam giới với giá 4.000.000đ, khi D đi đến đoạn đường bê tông thuộc xứ đồng Vườn Dương, thôn P, xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Tổ công tác của Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Tổng số pháo D bị Cơ quan điều tra thu giữ là 07 hộp, có khối lượng là 16,952kg, qua giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ.

Hành vi buôn bán 16,952kg pháo có đặc tính như pháo nổ như nêu trên của Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự 2015.

Điều luật quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây ... thì bị phạt tiền từ 100.000.000đ đến 1.000.000.000đ hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội và lợi ích của quần chúng nhân D. Tuy nhiên chỉ vì hám lời nên nhất thời bị cáo đã mua pháo nổ để bán lại. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, chưa thực hiện được hành vi bán lại để kiếm lời; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành

khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; ngoài ra, bị cáo đã có thời gian phục vụ quân đội, đã được xuất ngũ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, gia đình lương thiện, là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần phạt tù nhưng cho hưởng án treo, như vậy thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 12,282 kg pháo thu giữ của Nguyễn Văn D được niêm phong trong 02 bao tải xác rắn hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn X xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 88L1-131.03 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn X.

- Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 chứng minh thư nhân D mang tên Nguyễn Văn D.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/7/2020. Giao bị cáo cho Ủy N nhân D xã D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Phạt Nguyễn Văn D 20.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 12,282 kg pháo thu giữ của Nguyễn Văn D được niêm phong trong 02 bao tải xác rắn hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn X xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 88L1-131.03 cùng đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn X.

- Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 chứng minh thư nhân D mang tên Nguyễn Văn D.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 3 năm 2020 giữa Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án D sự tỉnh Vĩnh Phúc)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát nhân D cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân D tỉnh Vĩnh phúc;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THA D sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã D;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Phòng HC-TP; Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Quang Hùng